TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** TỈNH HƯNG YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 13/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Quốc Minh.
2. Bà Lê Thị Thanh Thuý.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Huyền Trang -Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà: Ông Dương Sơn Tùng - Kiểm sát V.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Toà án nhân dân huyện Kim Động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 26/6/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà số 27/TB-TA ngày 03/7/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, sinh ngày 02/4/1995 tại Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn TX, xã TT, huyện KĐ, tỉnh HY; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Y; vợ: Phạm Bích Ng (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2018.

Tiền sự: Không

Tiền án: Tại bản án số 57/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt H 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*". Hiện tại ngoại tại địa phương. *Có mặt.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1999. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1950. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1969. Có mặt.

- Bà Vũ Thị H2, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn TX, xã TT, huyện KĐ, tỉnh HY

- Anh Đào Đình D, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Đ, xã TT, huyện KĐ, tỉnh HY. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/02/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Tổ công tác Công an huyện Kim Động, phối hợp cùng công an xã Toàn Thắng tiến hành kiểm tra tại nhà bà Nguyễn Thị V phát hiện Nguyễn Xuân H cùng với Nguyễn Thị V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1, Đào Đình D và Vũ Thị H2 đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi "Tam Cúc" thì H1, D và H2 đã bỏ chạy thoát. Quá trình kiểm tra, công an thu giữ tại cH bạc: 01 bộ bài tam cúc 27 quân bài; 01 cH cói, ngoài ra quản lý trên người H số tiền 400.000 đồng. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Kim Động, đã tiến hành triệu tập và lấy lời khai của D, đến ngày 10/02/2023, đã tiến hành triệu tập và lấy lời khai của H1 và H2.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng H, V, S, H1, D và H2 khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 09/2/2023, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1, Đào Đình D và Vũ Thị H2 đi đến nhà chị Nguyễn Thị V chơi. Tại đây, các đối tượng cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi tam cúc. Lúc này, trên sân nhà chị V đã có sẵn 01 cH cói và 01 bộ bài tam cúc nên các đối tượng Nguyễn Thị V, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1, Đào Đình D và Vũ Thị H2 cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi "tam cúc", luật chơi như sau: những người chơi bỏ hết các quân bài là tướng bà, tướng ông ra, sau đó người cầm chương sẽ bốc bài ra cho mỗi người một số quân bài, khi lật bài thì quy ước từ to đến nhỏ lần lượt là quân sỹ, quân tịnh, quân xe, quân pháo, quân mã, quân tốt và quân màu đỏ sẽ to hơn quân màu đen. Những người chơi sẽ so bài với người cầm chương, nếu bài to hơn sẽ được tiền từ người cầm chương, nếu bé hơn sẽ mất tiền với người cầm chương. Các đối tượng thống nhất mức đặt trống cửa là 10.000 đồng, có thể đặt cao hơn nhưng không được quá 100.000 đồng. Quá trình đánh bạc, anh Nguyễn Văn Ch ở thôn Đồng An, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động đến nhưng không tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng đánh bạc đến 17 giờ cùng ngày thì bị Công an phát hiện kiểm tra.

Khi tham gia đánh bạc, H sử dụng 550.000 đồng vào việc đánh bạc, thua 150.000 đồng còn lại 400.000 đồng; V sử dụng 100.000 đồng vào việc đánh bạc

và thua hết số tiền trên; S sử dụng 200.000 đồng vào việc đánh bạc và thua hết số tiền trên; D sử dụng 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc, thua 900.000 đồng; H1 sử dụng 300.000 đồng vào việc đánh bạc, thắng 700.000 đồng; H2 sử dụng 250.000 đồng vào việc đánh bạc, thắng 650.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 2.400.000 đồng, trong đó đã thu giữ của H 400.000 đồng; H2 tự nguyện nộp 900.000 đồng, D tự nguyện nộp 100.000 đồng, H1 tự nguyện nộp 1.000.000 đồng đều là tiền liên quan đến đánh bạc cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Kim Động.

Đối với Nguyễn Thị V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1, Đào Đình D và Vũ Thị H2 có hành vi đánh bạc với nhau được thua bằng tiền ngày 09/02/2023 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.400.000 đồng. Do số tiền dùng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và các đối tượng trên chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hay Gá bạc. Vì vậy, Công an huyện Kim Động đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là đúng quy định pháp luật.

* Về vật chứng và các đồ vật liên quan trong vụ án Cơ quan điều tra thu giữ và quản lý, gồm: 01 bộ bài tam cúc, 01 cH cói và số tiền 2.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSKĐ ngày 12/6/2023 của VKSND huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện VKSND huyện Kim Động trình bày luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H về tội "Đánh bạc". Đề nghị HĐXX:

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56, khoản 5 Điều 65, Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Đánh bạc. Buộc bị cáo pH1 chấp hành hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 57/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 02 năm tù. Được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 12/3/20211 đến ngày 17/6/2021) là 03 tháng 04 ngày. Bị cáo còn pH1 chấp hành tiếp 01 năm 08 tháng 26 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền 2.400.000 đồng

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 bộ bài tam cúc 27 quân, 01 cH cói.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai phạm của mình và đề nghị HĐXX cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Động và Điều tra V; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản vụ việc, Biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan... Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/02/2023, tại nhà bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1969 ở thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Xuân H (*Đang chấp hành hình phạt án treo về tội Đánh bạc*) cùng các đối tượng có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi *"Tam cúc"* với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 2.400.000 đồng. Mặc dù số tiền đánh bạc dưới mức 5.000.000 đồng nhưng do bị cáo H đã bị xét xử về tội Đánh bạc và phạm tội trong thời gian thử thách của án treo tại bản án số 57/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố là đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội các bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội và ảnh hưởng đến cuộc sống của mỗi gia đình, đồng thời còn là điều kiện phát sinh các tội phạm khác. Điều này thể hiện ý thức coi thường kỷ cương, pháp luật của nhà nước nên cần thiết pH1 đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật, áp dụng mức hình phạt thỏa đáng mới đủ sức giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử về hành vi Đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH1 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích và nhận định về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại với lỗi cố ý. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật và khả năng khó tự cải tạo của bị cáo. Do đó cần pH1 cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện VKSND huyện Kim Động tại phiên tòa thì mới đủ sức răn đe, giáo giục bị cáo. Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên buộc bị cáo pH1 chấp hành hình phạt 01 năm tù của bản án số 57/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 321 BLHS thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tam cúc, 01 cH cói là công cụ phạm tội nên tịch thu cho tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 2.400.000 đồng do bị cáo H và các đối tượng giao nộp, quá trình điều tra và tại phiên tòa có căn cứ xác định đây là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "***Đánh bạc***".

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 01 năm tù. Buộc bị cáo pH1 chấp hành hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số

57/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ tạm giam từ ngày 12/3/2021 đến ngày 17/6/2021.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền 2.400.000 đồng

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 bộ bài tam cúc 27 quân, 01 cH cói

Tình trạng, đặc điểm chi tiết vật chứng nêu trên được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 22/6/2023 và Ủy nhiệm chi ngày 23/6/2023 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

Nơi nhận:
-TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
-VKSND huyện;
-Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
-Chi cục THADS huyện;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA